

THÀNH KINH BÁO

NĂM THỨ MƯỜI BA

Báo ra hằng tháng

Số 155-156

Janvier-Février 1944

«Chúng ta cũng nên quên
hết gánh nặng và tội-lỗi
đề-vấn-vương-ta, lấy lòng
nhận-nhục theo dõi cuộc
chạy đua» (Hế-bô-rô 12: 1)

TÒA SOẠN

Số 1 Phố Nguyễn-Trãi
HANOI

GIÁ BÁO

Mỗi số 0.15 Cả năm 12 số
1\$00



TIỀNG GỌI BẠN

VỚI số báo này chúng ta cùng nhau chấm hết 13 năm hằng-hồi hoạt động để duy-trì cơ-quan ngôn-luận độc-nhất của Hội Tin-Lành Việt-Nam. Đồng-thành với chúng tôi, anh em hãy lớn tiếng ngợi-khen Đức Chúa Cha đã thêm tre, nhen lửa cho bô đước của Hội-Thánh Ngai giữa lúc tối-tăm, mù-mịt.

Một lần nữa, chúng tôi kêu-gọi anh em khắp Đông-Dương kịp chung lưng góp sức cùng nhau tiến bước vào năm 1944. Với một lòng mạnh-mẽ tin-tưởng rằng tương-lai của THANH-KINH BAO ở trong tay Đấng Toàn-Đấng, CHỜ ĐỢI ANH EM VƯỢT MỌI SỰ KHÓ-KHĂN đã thấy hoặc sẽ thấy.

BẠN ĐÁP THẾ NÀO?

THIỆN-CẢM của anh em đối với THANH-KINH BAO bấy lâu khiến chúng tôi tin chắc rằng anh em sẽ chẳng quản một sự cố-gắng, khó-nhọc hay hi-sinh nào. Chúng tôi hơn-hở nhận thấy anh em đang ra sức cố-động cho THANH-KINH BAO được tăng số độc-giả gấp bội, đương cầu-nguyện cho THANH-KINH BAO được Thần Đấng Chúa Trời cai-trị mọi phương diện để xứng-dáng với nhiệm-vụ tối-cao của nó

LÒNG YÊU - THƯƠNG HÀNH - ĐỘNG

VÌ cơ sự ích-lợi thường-tieng chung của Hội Tin-Lành Việt-Nam, bấy lâu THANH-KINH BAO chẳng ngại chịu thiệt-thòi rất lớn để có thể báo giá rất rẻ. Nay vì vật-liệu và nhân-công đắt gấp năm, gấp mười, chúng tôi bất-đắc dĩ phải tăng giá báo lên 3.000 một năm; mong rằng anh em lấy lòng yêu-thương mà ưng-thuận cho, để chúng tôi được yên-tâm tiến-hành công-việc.

Xin anh em gửi gáp danh-sách độc-giả về cho bản-báo trước 1^{er} Fév. 1944, và xin trả tiền trước để nhe phần lo ngại cho chúng tôi. Đa-tạ!

*Cho tư và tiền bạc, xin gửi rất sớm cho: Ông Mục sư Trần-vân-Dê,
Quản-ly Thanh-Kinh Bao, Số 1, Phố Nguyễn-Trần, Hà-nội.*

Thánh Kinh Báo

NĂM THỨ 13

JANVIER-FEVRIER 1944

SỐ 155-156

KỶ-NGUYỄN MỚI CỦA HỘI-THÀNH

«Chúng ta cũng sống trong đời mới»

(Rô-ma 6: 4)

NĂM 1943 và tất cả những năm trước đã qua. Sự thành-công hay thất-bại của những năm ấy cũng dường như đã qua. Đứng trên ngạch cửa năm 1944, chúng ta phải đứng-thình với Sứ-dõ Phao-lô mà nói rằng: «Tôi cứ làm một đều: quên lưng sự ở đằng sau, mà bước theo sự ở đằng trước» (Phi-líp 3: 14). Một cơ ngăn-trở chúng ta lần-lợt là dễ quên sự thất-bại mà hay nhớ sự thành-công của những ngày qua. Năm mới này chúng ta hãy hăm-hở ước-mong, sốt-sắng cầu-nguyện cho Hội-Thành Việt-Nam bước vào một kỷ-nguyên mới.

Xông hương cầu-nguyện

Ai này biết rằng cầu-nguyện là hơi thở của tâm-hồn, nhưng chẳng phải mọi người cầu-nguyện. Cửa lòng mở rộng để tiếp-đón mọi sự thế-gian, chớ ít/khi đóng lại để giao-thông thân-mật với Đức Chúa Trời. Có lẽ ta biết rằng mọi việc phi-thường trong Hội-Thành đều phát-khởi từ «phòng riêng cầu-nguyện» và hết thảy hệt ví-nhơn của Hội-Thành đều từ «chỗ kín-nhiệm»

đi ra (xem Ma 6: 6). Nhưng có lẽ chính ta và chi-hội ta H cầu-nguyện, giờ nhóm-họp cầu-nguyện là giờ vắng-vẽ, buồn-lẽ hơn hết.

Hỡi anh em, bước sang năm mới, chúng ta phải nơi phương Áp-ra-ham mà «lập một bàn-thờ cho Đức Giê-hô-va và cầu-khẩn danh Ngài» (Sáng 12: 8). Phải tin rằng nếu không có tội-lỗi nào ngăn-trở, thì cả quyền-phép của Đức Chúa Trời sẽ đáp lại lời cầu-nguyện của con-

cái Ngài. Từ trước đến nay, nếu đời thiêng-liêng của anh em sa-sụt, nguội-lạnh, nếu công-việc của Hội-Thành thối-lui, đình-trệ, thì một phần lớn là vì thiếu cầu-nguyện. Hết thảy chúng ta hãy «bền lòng đồng một ý mà cầu-nguyện» (Sứ 1: 14), ắt Hội-Thành Việt-Nam sẽ bước vào một kỷ-nguyên mới!

Đẩy-dẩy Đức Thánh-Linh

Cái sai-lầm nặng nhứt của một Hội-Thành hay một con-cái Chúa là chưa được đẩy-dẩy Đức Thánh-Linh mà đã dám gánh-vác công-việc Đức Chúa Trời. Phần đông chúng ta quên lời Đấng Christ dạy rằng: «Phải chờ»

TIẾNG GỌI BẠN VẮNG!

HỒI anh em, số báo này chấm hết một năm cố-gắng của Thánh-Kinh Báo. Chúng tôi cảm ơn Chúa vì những bước đường đã trải qua.

Xin anh em cầu-nguyện, giúp-dỡ và cổ-động cho Thánh-Kinh Báo được thêm phần thiêng-liêng, linh-động, xuất-sắc.

Mỗi tháng sẽ ra một số; bài-vở lựa-chọn kỹ-càng. Giá bán: 3\$00 một năm, xin trả tiền trước.

Cổ lên để làm vinh-hiến danh Chúa, hỡi anh chị em yêu-quí! - T. K. B.

(Sứ 1: 4). Anh em đã nhận-lãnh Đức Thánh-Linh chưa? Anh em đã trở nên một đồ dùng hữu-ích trong tay Đức Thánh-Linh chưa? Nếu chưa, tốt hơn anh em hãy tạm ngừng công-việc, đợi chờ cho đến khi Đức Thánh-Linh giảng trên mình.

Cái điều-kiện trọng-yếu để được đầy-dẫy Đức Thánh-Linh là vâng lời — «Đức Thánh-Linh mà Đức Chúa Trời đã ban cho kẻ vâng lời Ngài vậy» (Sứ 5: 32). Khi nào bởi đức-tin và lòng quyết-định, chúng ta từ-hỗ hết ý riêng để nhận theo cả chương-trình và phương-lược của Đức Chúa Trời đối với đời sống và chức-vụ mình, khi nào chúng ta thể-hứa với Đức Chúa Trời rằng đều phải hi-sinh chúng oáo, khó-khăn chừng nào, dầu muốn chết cũng không lùi bước nữa, thì Đức Thánh-Linh sẽ giảng trên chúng ta như «sóng nước hằng sống» (Gi. 7: 38). Và khi ấy sẽ có những phép lạ thực-hiện trong tâm-hồn và đời sống ta, gia-đình ta, chi-hội ta và xã-hội nữa. Không ai lường được công-việc của một người đầy-dẫy Đức Thánh-Linh.

SỐT-SÁNG GIẢNG ĐẠO

TRONG Hội-Thánh đầu-tiên, vừa khi Đức Thánh-Linh giảng xuống, liền có sự hăng-bái giảng đạo, liền

mình giảng đạo. Khi «luỡi bằng lửa đầu trên» anh em (Sứ 2: 3), thì anh em không ngậm miệng được với lửa thiêng-liêng phừng-phừng trong tâm-hồn, anh em sẽ rao-dầu danh Cứu-Chúa Jê-sus-Christ và dất-dưa rất nhiều đồng-bào trở lại cùng Ngài. Ai gặp anh em, cũng cảm thấy có sự gì lạ-lùng đã xảy đến cho anh em, và cũng nhận được từ anh em một sự-mạng mới-mẻ.

Công-cuộc rao-truyền Tin-Lành bao giờ cũng loại-bỏ học-thức, hùng-biện, khôn-ngoa và địa-vị; công-cuộc ấy chỉ cần có Đức Thánh-Linh hành-động với cả quyền-năng vô-hạn của Ngài. Ôi! Nếu hết thấy chúng ta được đầy-dẫy Đức Thánh-Linh mà mở miệng rao-giảng danh Jê-sus, thì nên địa-ngục sẽ phải rung-động, nhà thờ nào cũng phải sửa rộng ra, trường Kinh-Thánh sẽ thêm nhiề... học-sanh, và khắp nước Việt-Nam, cả miền thượng-du, sẽ vang-động tiếng hát khen-ngợi Chiên Con (Khải-huyền 5: 12).

Một kỷ-nguyên mới của Hội-Thánh Việt-Nam! Đức Chúa Trời đương chọn những người đáng nhận-lãnh cả quyền-lực của Ngài để làm thực-hiện kỷ-nguyên ấy. Anh em hãy coi dẫu và cái cả lòng mà thưa rằng: «Có tôi đây, xin hãy sai tôi!» (Ê-sai 6: 8). — T. K. B.

TỪ ĐƯƠNG ĐỜI ĐẾN ĐƯƠNG TRỜI

HOÀNG-TRONG-THỨA, MỤC-SƯ TRỊ-SĨ

«Hãy ham-mến các sự ở trên trời, đừng ham-mến các sự ở dưới đất»

(Cổ-16-10 3: 2)

Hoa kia rụng, nở, dôi năm rồi,
Người thấy trăng tròn đặng mấy hồi?
Đạo Chúa tin theo, hồn được cứu,
Giống lãnh, ruộng tốt, đẹp lứa đôi.

Bóng sáng mau qua, khó thể cầm,
Đông đông cuốn-cuốn chảy bằng năm.
Hàng ngày xin lấy gương xem thử,
Trẻ đó mà nay tóc bạc râm.

Chữ tiền giàu-sang giống đám mây,
Phước trời tìm đặng mới là hay.
Đã vào cửa hẹp lòng yên-định,
Chẳng vương dẫy nợ, rông-rãi thuy!

Mỗi ngày ác-độc chờ cho vào,
Sắc, sắc, hiu, hiu chẳng có đầu.
Phải biết Jê-sus là Cứu-Chúa,
Trong lòng vui-vẻ biết đường bao!

Cõi trần người chờ tưởng là nhà,
Bóng nguyệt trong sông, gương đời hoa.
Kinh-Thánh nhiệm-mầu người biết chưa?
Bước đường chưa-thật đất-đem ta.

Bại hỏng dứt-bỏ mới thông-dong,
Tĩnh-thờ vừa hay mọi việc không.
Tội-ác biết bao, nào biết kè,
Thánh-Thần nhũn-gội đổi-thay lòng.



CON LỪA CON

(Lu-ca 19: 29-44)

MỤC-SƯ PHAN-VĂN-HIỆU, GIÁO-SƯ THÀNH-KINH HỌC-ĐƯỜNG, TOURANE

TRONG một số trước, Mục-sư Gockler đã chỉ cho chúng ta những ý dạy-dỗ rất qui-báun về «hai môn-dỗ, công-chúng và Đức Chúa Jê-sus» khi Ngài cỡi lừa vào thành Giê-ru-sa-lem. Nay xin chúng ta chú-ý về «CON LỪA CON» mà Chúa đã cỡi.

Khi đi gần tới thành, Chúa sai hai môn-dỗ, bấu đến làng trước mặt sẽ thấy một con lừa cái với một con lừa con chưa ai cỡi huộc đó, bấu mở và dắt về cho Ngài. Nếu ai hỏi, chỉ trả lời Chúa cỡi-dùng nó, thì họ sẽ để cho đi. Hai môn-dỗ làm theo, quả gặp mọi sự như vậy. Họ dắt lừa về cho Chúa và trải áo mình trên lưng lừa con, rồi nâng Ngài lên cỡi. Chúa đi tới, công-chúng rất hoan-nghĩnh và tung-hỗ Ngài là Vua.

Tại sao Chúa dùng lừa mà cỡi vào thành? Lại dùng lừa con? Và cô sự-tích đi bắt lừa cách lạ-thường vậy? — Ấy chẳng những để ứng-nghiệm lời tiên-tri của Cựu-Ước và theo lối tôn-vương của nước Giu-đa, mà chắc Chúa còn có ý dùng con lừa này để chỉ về chúng ta. Thật vậy, khi suy-gẫm về địa-vị của lừa trước và sau khi được Chúa dùng, có nhiều ý-nghĩa dạy-dỗ rất qui-báun, khiến cho lòng tôi càng sâu-cảm về ân-diễn lớn-lao của Chúa,

càng thêm lòng sôi-sảng trong chức-vụ.

I.—LỪA CON BỊ HUỘC

Lừa bị huộc là không được tự-do, và huộc phải làm tội-mọi cho chủ trọn đời. Cả mẹ lẫn con cũng vậy. Đó cũng là địa-vị của chúng ta khi trước. «Kìa, tôi sanh ra trong sự gian-ác, mẹ tôi đã hoai-thai tôi trong tội-lỗi.» Ma-qui đã dùng hình-tượng và tội-ác làm xích thà cột-trói chúng ta, từ cha mẹ đến con cháu, thấy đều làm tội-mọi nô-tron đời. «Chúng ta tự-nhiên làm con của sự thạnh-nộ cũng như mọi người khác.»



GIÁO-SƯ PHAN-VĂN-HIỆU

II.—LỪA CON ĐƯỢC MỞ

May thay, Chúa đã để ý đến lừa, nên sai người đến mở! Chúng ta khác nào như vậy. Đang khi chúng ta chết vì tội mình, thì Chúa sai các đấng-tớ Ngài đến dùng quyền-phép Thập-tự-giá của Đấng Christ dâng buồng-tha chúng ta cho được tự-do. Nhờ lại khi chúng ta mới tin theo Chúa, biết bao trở-lực muốn cản-ngăn, nhưng nhờ quyền-phép của sự-mạng Ngài mà nào quĩ-ma, hình-tượng, tội-lỗi và thế-gian đều huộc phải đưa mắt nhìn nhau một cách vừa tiếc, vừa tức, đành chấp-buồng cho chúng ta được tự-do.

Tại sao lừa đó được hân-hạnh thế?

Chẳng phải vì nó tốt hơn các lửa khác đâu, song vì lòng thương-xót của Chúa dõ thôi. Cũng một lẽ ấy, chẳng phải Chúa cứu chúng ta vì việc công-bình ta đã làm, nhưng cứ theo lòng thương-xót của Ngài. Thật là một cái hân-hạnh bất-ngờ, cảm ơn Chúa vô-cùng!

III.—LỬA CON ĐƯỢC ĐẮT VỀ CHÚA

Lửa được mở ra tuy là có phước, nhưng nếu chưa dắt về Chúa, thì cũng chẳng ích gì. Trái lại, chẳng bao lâu chắc sẽ bị bắt và buộc tại chỗ sai. Chúa đã sai các dây-tơ Ngài đến «đặng MỐ MẮT» chúng ta, hầu cho chúng ta từ nơi tối-tăm mà qua nơi sáng-láng, từ quyền-lực của quỷ Sa-tan mà đến cùng Đức Chúa Trời.» Đức Thánh-Linh đã dùng các dây-tơ ấy bởi Lời hằng sống của Ngài mà dắt-dẫn chúng ta đến gần Ngài. «Vậy chúng ta phải vâng lời và chịu phục các người ấy... bởi các người ấy tình-thực về linh-hồn anh em... hầu cho họ lấy lòng vui-mừng mà làm xong chức-vụ mình, không phàn-nân chi, vì ấy chẳng ích-lợi gì cho anh em.» Có khi chúng ta theo lãnh chấp-nê, không bằng lòng theo đường Chúa, hoặc đi một khoảng rồi dừng lại một chỗ, hay thối trở lại. Cũng có người như dịp mà chạy tể ngã khác, tức là tự-do ăn-ở theo tánh xác-thịt. Cũng vì đó mà chúng ta dẫu được cứu-rỗi, nhưng chưa hưởng lạc-thủ trên đường thiêng-liêng. Rất tiếc thay!

Nếu chúng ta thật đã chịu theo sự dắt-dẫn của Chúa, ắt phải lìa xa bạn cũ, từ-giã chỗ xưa, tự hổ đường riêng, quyết theo ý-muốn Đức Chúa Trời. Cho đến chừng chúng ta gặp Chúa Jê-sus nơi tâm-hồn mình, mới thấy phước-hạnh lạ-lùng.

IV.—LỬA CON ĐƯỢC CHỮA DỪNG

Cái hân-hạnh hơn hết trong đời của lửa là được Chúa dùng. Chúng ta có cho cái dịp-tiện mà Chúa dùng mình dự phần vào sự gây-dựng công-việc làm sáng danh Ngài là cái hân-hạnh duy-

nhất trong đời mình không? Kìa, biết bao người muốn mà nào có được dẫu! Đến nỗi họ phải thêm-thường, khốc-lốc, kêu-van, nhưng vì đã lỡ dịp, Chúa chẳng đoái-loài. Vậy, lại sao ta tự coi rẻ chức-vụ thánh Chúa phó cho? Mặc dầu chức-vụ rất hèn như lửa kia bị cỡi lên trên, cũng rất tôn-trọng trước mặt Đức Chúa Trời.

Tuy lửa còn nhỏ, chưa quen chịu cỡi, cũng sẵn lòng chờ Chúa, không ngại nặng-nề. Ta cũng nên như vậy, ngại chi sức yếu tài hèn, chưa quen làm việc thiêng-liêng; - ừ Chúa cần dùng, thì ta hãy sẵn lòng kể vai chung gánh dể làm vinh-hiến danh Chúa. «Tôi làm được mọi sự, nhờ Chúa ban thêm sức cho tôi.»

«Lửa con chưa bị ai cỡi,» song đã bị buộc, nếu Chúa không dùng thì trước sau cũng bị người cỡi chớ chi? Chúa cỡi thì được vào thánh thánh, nhưng người khác cỡi chắc đi đến chỗ phạm. Thật vậy, chúng ta sờ-đi được ra đời là dể làm tội-tở. Theo tiếng ta dùng chữ «TÔI» dể tự xưng mình với người khác thật đúng. Nếu ta chẳng tinh-nguyện làm tội Chúa thì cũng bị buộc phải làm tội ma-quỉ. Tội Chúa thì được cùng Ngài đi trên đường công-bình, sáng-láng và vinh-hiến đời đời; trái lại, làm TÔI ma-quỉ, thì cũng đồng đi với nó trên đường TỘI-ÁC, kết-quả rất TÔI-BAI, sa vào các lối TÔI-TÂM, hư-mất đến đời đời. Vậy, chúng ta nên tự cân-nhắc kỹ-càng: TÔI NÊN LÀM TÔI ai?

V.—LỬA CON ĐƯỢC PHƯỚC ĐẶC-BIỆT

—Lửa được cùng Chúa đi vào Đền-thờ, là nơi trung-tâm của sự thờ-lạy Đức Chúa Trời. Nếu ta hạ mình dể tôn-vinh Chúa, thì đời thiêng-liêng ta sẽ được tấn-bộ đến bậc sau-nhiệm trong sự thờ-phượng Chúa.

—Được thiên-hạ hoan-hô, nhiều kẻ trải nhánh cây và áo mình trên đường tỏ dẫu khâm-phục. Khi nào chúng ta

chịu hạ mình, nâng cao Chúa cho mọi người hoan-nghỉnh, khen-phục, thì chúng ta cũng được dự phần vào đó. Nhưng một đũa đáng cho ta chú-ý: lửa không vì tiếng hoan-hô của người mà santu lòng tự-cao, cứ thuận-nhiên làm phận-sự. Mà thật lửa có cơ gì khoe mình đâu! Vì thật ra không phải người ta hoan-nghỉnh lửa nhưng hoan-nghỉnh Đấng cỡi trên lửa kia mà! Nghĩ đến đây lòng tôi rất hổ-thẹn, nhiều khi cũng tự-phụ trước những lời khen-ngợi. Tôi rất run-sợ và nguyện Chúa cho tôi cảm, điếc như lửa khi được người ta ca-tụng. Mọi vinh-hiền nào mà tôi có đều đáng qui về một mình Chúa cho đến đời đời; còn tôi chẳng qua là một con lửa mà Chúa cỡi đó thôi.

Nếu lửa nghĩ sai, mà cao-hứng vì lời hoan-hô của công-chúng, chạy-nhảy bà-vơ thì sao? Chắc Chúa cho là lửa sanh chứng, bỏ ra, sai đi bắt lửa khác thế vào, phải không? Còn lửa kia bị Chúa bỏ, thì thế nào? Chắc người ta sẽ đuổi ra ngoài và bị cọt một nơi. Ôi! đáng tiếc-thương thay! Sao chúng ta tự-dắc về những việc may-mắn của mình, nếu Chúa lia-bỏ ta, thì ta còn có giá-trị gì?

Hướng chỉ lửa kia chỉ được Chúa cỡi trong một lúc, còn chúng ta thì Ngài muốn dùng đến trọn đời. Ngày nào chúng ta còn hạ mình, thì ngày ấy Chúa vẫn còn dùng. Nếu chúng ta thay-đổi tấm lòng, Ngài mới lia-bỏ, «vì Chúa chống-cự kẻ kiêu-ngạo mà ban ơn cho kẻ khiêm-nhường.»

Một đũa chốt làm cho lửa được rất sung-sướng — nếu nó biết sung-sướng như ta — là DANH LƯU MUỐN THUỞ. Dầu thân-phận rất bền, nhưng được ghi vào Kinh-Thánh, trải các đời làm gương cho người cùng soi.

Một đời sống đề tôn-vinh danh Chúa, thì chẳng như ng cho ánh-hướng lâu-dài, làm gương-mẫu cho dân hậu-tiến, mà đến khi Đấng làm đầu các kẻ chân

chiên hiệu ra, thì sẽ được mào triều - thiên vinh-hiền chẳng hề tàn-héo.»



Vậy, hỡi các anh chị em yêu-quí trong Chúa! Chúng ta hãy tự-xét: Trong chốn gia-dình chúng ta có tôn Chúa làm Chủ chưa? Ngoài nơi xã-hội mình có đề Chúa trên cao không? Phàm việc làm-ăn hằng ngày, ta có nhờ Chúa cầm cương dẫn lối chăng? Khi cùng nhau chung lo việc Chúa, anh em có nhường cho Chúa làm Đầu không? Hay là anh em cho ý mình là phải? Kia, đồng-bào, đồng-loại còn biết bao người chưa rõ Chúa là ai, anh em có sẵn lòng chịu khổ nhập vào ban chứng-đạo, thờ Chúa đến giới-thiệu, hầu cho họ cũng tôn Ngài là Vua không? Khi giảng-dạy, làm chứng về Chúa, anh em có hết sức giấu mình, chỉ mong bày-lỏ Ngài cho người đời được hiểu và tin không? Hay là nhơn dịp ấy mà tự-phô mình về phương-diện nầy, tài-đức nọ? Nguyện Chúa giúp anh em và tôi xét mình cách kỹ, hễ thấy chỗ nào chưa đẹp ý Chúa thì ăn-ăn ngay, hầu cho trong năm mới nầy chúng ta thấy đều cùng nhau tôn cao danh Chúa Jê-sus-Christ chúng ta vậy. (Aah chị em nào đồng-ý với tôi, xin học thuộc lòng mấy câu nầy để làm khẩu-hiệu khi hầu việc Chúa).

*Thân tôi bị buộc khác chi lửa,
Nhờ Chúa buông-thả thoát ách xua.
Ơn ấy lòng này ghi-nhớ mãi,
Trọn đời báo-đáp biết bao vừa.*

TOÌ chẳng là gì; tôi chẳng có gì; và tôi chẳng thiếu gì. — *Luther*.

CHỈ có tâm khiêm-nhường chịu được ơn-phước, ấy là khiêm-nhường vui-vẻ. — *Thánh Bernard*.

ĐẾN giờ cảm-dỗ, đã có Đấng Christ, sức-lực của chúng ta.

CHÍNH tâm lòng cảm thấy Đức Chúa Trời, chứ không phải lễ phỉ. Cái luật trọn-vẹn chính là Đức Chúa Trời cảm-dùng tấm lòng. — *Pascal*.



Bản-báo khải-sự. — Bắt đầu từ số này, chúng tôi dành riêng 2 trang để đăng tin các Hội-Thánh; còn số tiền đăng thì đăng ở trang bìa. Xin các qui Hội gửi tin-tức cho bản-báo, chúng tôi sẽ lần lượt đăng Thành-Kinh Báo. Cũng xin nhắc về tiền-từ, xin viết vắn-tắt và gởi những tin quan-hệ đặc-biệt. Đa-ta! — T. K. B.

Sở biên-lai! — Bản-quản đã tin sở biên-lai (quyền Beçon) rất tiên cho Hội-Thánh mỗi khi niên niên đăng. Đã đóng thành quyền 100 tờ, giá bán mỗi quyền 1\$00 kể cả cước gởi. — *Nhà-in.*

Thành-Kinh Báo xin thành-ti lệ cảm ơn các bạn đã giúp đỡ sau đây: Các ông: Trần-hữu-Dụng 1.00, Lê-k Quý 1.00, Ng-Dũng 5.00. Cầu Chúa ban phước dư-dật cho quý bạn. — T. K. B.

Chú-ý. — Tam-thời Nhà-in và Ti-ánh-Thơ Công-hội không nhận gởi sách và Kinh-Thánh theo cách lãnh-hồn giao-ngân nữa. Anh em nào mua sách và Kinh-Thánh xin trả tiền trước. Tiền-từ và tiền mua sách Nhà-in, xin gởi cho: Ông Mục-sư Trần-vân-Đệ, số 1 Phố Nguyễn-Trãi, Hanoi; còn mua Kinh-Thánh Tân-Cựu Ước, xin gởi thơ riêng và tiền cho: Ông Tôn-thất-Thủy, Thánh-thơ Công-hội, số 2, Phố Bourret, Hanoi. — N.I. và T.T.C.H.

Bức thơ ngổ. — Năm nay chúng tôi xin mời các qui Hội-Thánh khắp Đông-Pháp để riêng một ngày Chúa-nhựt trong tháng đầu-vier cho công-việc của Thành-thơ Công-hội. Trong ngày Chúa-nhựt đặc-biệt ấy, xin các Hội-Thánh cầu nguyện và như là dâng tiền-rộng-rãi cho Thánh-thơ Công-hội ở Đông-Pháp. Chúng tôi xin tỏ để anh chị biết, vì cơ hiệ-nh, Thánh-thơ Công-hội ở Đông-Pháp không nhận được tiền trợ-cấp như trước nữa. Vì thế chi-nhánh ở đây buộc phải chi hết các khoản chi-tiền hàng tháng. Vì hiệ-n nay ước-phí gởi Kinh-Thánh rất đắt, nên chúng tôi chịu thiệt-thối nhiều lắm. Vậy, năm xin anh chị cầu-nguyện và hết lòng

giúp-đỡ tài-chánh, ngõ hầu chúng tôi có thể duy-tri cơ-quan truyền-bá Lời Chúa ở nước Việt-Nam. Đa-ta!

Thơ-từ và tiền-bạc giúp-đỡ Thành-thơ Công-hội, xin gởi cho: Ông Tôn-thất-Thủy, số 2 Phố Bourret, Hanoi. Sẽ gởi hiệ-n lai lại hầu các ông bà. — Tôn-thất-Thủy.

NAM-KỶ

Cao-lãnh. — Bản-hội mua được một nền nhà ruộng 2100m² tại châu-ti ảnh, tất cả hết 3700\$00. Nhà giảng sắp cất trên nền này. Hội-Thánh Mỹ-luông nay dời về làng Long-diều, có mua được một nhà với giá 150\$00 để làm nhà giảng.

Năm 1943 chúng tôi có mở bữa cuộc lễ-đạo tại Cao lãnh, Long-diều, Mỹ-ngôi và Mỹ-thơ. Có hơn 20 người tin theo Chúa. — Nguyễn-vân-Nhung.

Bình-mỹ (Châu-độc). — Hội-Thánh Bình-lạc dời về Bình-mỹ, sửa lại và cất thêm tư-đi 51 tởn hơn 300\$00, và hơn-công hơn 150\$00. Tuy trong lúc khó-khăn, tiền bạc eo-hẹp, nhưng lòng yêu-mến Chúa nên anh em chung của và công, làm xong mà còn dư 28\$10; dời về đây một tháng và có mở cuộc lễ-đạo 7 đêm từ 8-14 Aout; cả thấy được 14 linh-hồn tin theo Chúa. — Truyền-đạo Nguyễn-thiện-Pháp.

Tây-ninh. — Bản-hội có mời các ông Kiêu-công-Thảo, Vi-ác-Lương, Bái-tri-Hiền, Phan-vân-Năm giảng phước-bưng từ mùng 8 đến 14-11-43. Tin-đồ được dức-dậy đời thiêng-liêng; có năm linh-hồn trở lại cùng Chúa. Như-như vậy có 12 người chịu báp-têm.

Phần đồng anh em tin-đồ đây tuy nghèo, nhưng hết lòng yêu-mến Chúa nên dâng phần mười để giúp cho nền ty-tri của Hội-Thánh. Có mấy anh chị em đã dâng tháng trước như sau này: Bà Võ-thị-Hương 30\$00, cô Hồ-thị-Phải 47\$00, Phùng-vân-Mèo 10\$00, cô Hồ-thị-Lê 10\$00, ông Lý-văn-Phủ 100\$00, cô Giáo-Ngo 20\$00.

Các anh em khác dâng đủ phần mười hằng tháng, nên quỹ Hội-thánh có dư.

Chúng tôi đương lo cất tư-thất cho ông Mục-sư bổn-hội. Xin quý ông bà cầu-nguyện giúp. Cũng xin cầu-nguyện cho ông Lý-văn-Phú mau lành bệnh đau mắt.
— *Chấp-sự Phùng-văn-Mèo.*

CAO-MIÊN

Pursat. — Từ Janvier 1943, chi-hội Nam-vang phải gánh-vác việc Chúa ở Pursat. Thành-thoảng ông Truyền-đạo đến thăm-viếng, còn thì nhóm-họp ở nhà ông Phạm-Ngộ. Có 8 tín-đồ đã chịu phép báp-têm, còn 5 người chưa. Mỗi người đều hết lòng lo việc Chúa, nhưt là ông Ngô, ông Hiếu và bà Trịn-thị-Mùi.

Ngày 10 đến 13 Octobre, ông Truyền-đạo Trần-văn-Sơn đến giảng-day, anh em được nhiều niềm, tất cả đề ý xây nhà-thờ Chúa. Mới quyết được 105\$00, nhưng cứ khởi-công bởi đức-tin. Xin các quý Hội-Thánh cầu-nguyện cho. Đa-tạ!
— *Nguyễn-văn-Của.*

TRUNG-KỲ

Bái-thượng. — Con tôi Nguyễn-Độc 4 tuổi mắc bệnh đậu-mưa rất nguy-hiêm; nhưng chỉ nhờ Hội-Thánh hết lòng cầu-nguyện mà em được khỏi. Còn tôi đau yết-hầu rất nặng và tưởng cả nhà bị lây bệnh đậu, nhưng nhờ Chúa gìn-giữ nên gia-quyển tôi được bình-yên. Ngợi-khen và cảm-tạ ơn Chúa. — *Nguyễn-Chông.*

Quê-sơn. — Hội-Thánh chúng tôi lâu nay thiếu sự hoạt-động thiêng-liêng, nhiều tín-đồ si-sút. Kể có tâm-chí với nhà Chúa đương lo-sợ. Nhưng tạ ơn Chúa, Chúa-nhật 24-10-43, Ngài có đưa một tôi-tớ đến giảng mấy bài, Hội-Thánh được đức-dẩy. Tin-đồ khốc-lóc xươg tội sống rưng, hát thuộc, nói hành, ghen-giét, ăn trộm phần mười của Chúa, và chăm lo việc riêng, không nghĩ đến linh-hồn trăm-luân.

Lại có một bài đặc-biệt cho thanh-niên, khích-thích nhiều bạn dâng mình cho Chúa. Có mấy người như Đức Thánh-Linh được tái-sanh trong giờ đó. Kết-quả cuộc phỉa-hương là sau một tuần có nhiều người đi ban Chúa-đạo, quyết-định lìa-bỏ tội-lỗi vấn-vương để theo đấng Chúa, thường nhóm-họp cầu-nguyện, thăm-viếng anh em, và có lòng và-thành cầu-cần. — *Lê-Châu.*

La-hai. — Ngày 6-10-43, ông Mục-sư Lê-khắc-Chiến làm phép báp-têm cho bốn anh chị em tin-đồ. Cảm ơn Chúa. Xin cầu-nguyện cho các con-cái Chúa được phép báp-têm bằng Đức Thánh-Linh để lo việc Ngài. — *Truyền-đạo: Nguyễn-văn-Khởi.*

BẮC-KY

Cùng Ban Chứng-đạo Bắc-hạt. — Anh em nào chưa gửi tờ trình về năm 1943, xin gửi về ngay cho tôi. — *Phan-sĩ-Kiểm.*

Ninh-bình. — Nhờ ơn Chúa, bởi lòng tốt của quan Công-sứ và ông Chủch-hội thị-xã Ninh-bình, bổn-hội mới mua được khu đất giữa thành-phố, rộng 1283 thước vuông, vị-trí rất đẹp, với giá 381\$90. Rất cảm ơn Chúa.

Việc đổ đất, đào móng, đắp nền, làm nhà cũ phải khởi công ngay, mà tài-sản chúng tôi chỉ đủ mua đất. Chúng tôi thành-thư xin quý ông bà anh chị giáo-hữu trong khắp Đông-Pháp cầu-nguyện đặc-biệt cho việc xây nhà Chúa ở đây được thành-tựu mỹ-mãn. Rất cảm ơn. — *Truyền-đạo: Lê-khắc-Lưu.*

Đổi lời minh-tạ. — Tôn-thất-Hoàn con cả chúng tôi bị đau nặng nhưng Chúa chữa cho gần lành mạnh, nhờ lời cầu-nguyện của quý ông bà. Trong dịp này mấy ông bà anh em tôi hương-gởi thư thăm-viếng và giúp đỡ một số tiền. Chúng tôi thành-thực cảm ơn, vì được yên-ủ nhiều trong Chúa. Cầu Chúa ban ơn lại cho quý ông bà bội phần hơn. — *Tôn-thất-Thùy.*

TRONG GIA-ĐÌNH

HÌ-TÍN

Thầy Ng-thái-Dương, thành-hôn cũng có Trại-tự-Động, tại Long-xuyên (15-9-43).

Cậu Phạm-La, thành-hôn cũng có Nguyễn-thị-Tam, tại Tourane (1-7-43).

Cậu Huỳnh-Quân, thành-hôn cũng có Trương-thị-Sùng, con ông bà Trương-Sở, tại La-hai (7-10-43).

Cậu Võ quang-Biên, thành-hôn cũng có Hoàng-Kim-Tuyền, ái-nữ ông bà Hoàng-sun-Nur, tại Saigon (31-10-43).

Cậu Đạ-pước-Lọng, thành-hôn cũng có Hoàng-văn-Anh, ái-nữ ông bà Hoàng-minh-Ý, tại Tourane (8-11-43).

Cậu Trần-Tin, thành-hôn cũng có Nguyễn-thị-Minh, tại Tourane (21-11-42).

Xin Chúa ban phước cho các bạn trong gia-đình mới. — *T. K. B.*

GIỮM THẤU HỒN LINH

LÀM GÌ ĐỀ ĐƯỢC PHẤN - HUNG ?

MỤC-SƯ DE PERROT, THUỘC HỘI TIN-LÀNH NƯỚC PHÁP

MỘT giáo-sĩ kia sang Tàu truyền đạo đã lâu năm. Hồi cuối năm 1901, sau khi về quê-hương nđĩ, ông lại sang Tàu làm việc như cũ. Ông chép rằng: «Lúc đó, tôi xét lại việc mình đã làm, thấy không thỏa lòng. Trong mấy năm đầu giảng đạo, tôi đã tin chắc phải gieo lùn mới được gặt. Vì vậy, tôi bằng lòng cứ làm, mặc dầu công-việc dường như không kết-quả. Nhưng bây giờ đã trải qua mười ba năm rồi, mà kỹ gặt còn như xa lắc hơn nữa!»

Hồi năm 1905, giáo-sĩ ấy xem cuốn «Kỹ-ức-Lực» và cuốn «PHẤN-HUNG» của một nhà truyền-đạo trú-danh thì chịu cảm-động lắm. Tác-giả chẳng những nói đến các lời Chúa hứa, lại còn nói cả các kỹ-luật đề phấn-hung nữa. Tác-giả chép rằng: «Tin-đủ muốn gặt mùa hằng linh-hồn, thì cần phải theo kỹ-luật thiêng-liêng, cũng như người muốn được huê-lợi thì cần phải trồng-trọt vườn mình cho phải phép.» Thấy vậy, giáo-sĩ la lên rằng: «Nếu sách này nói có lý, thì tôi cần phải xem-xét các kỹ-luật của sự phấn-hung, và khứng làm theo, dầu gặp khó-khẩn mặc lòng.»

Giáo-sĩ bèn dốc chí sửa mình. Ông sực nhớ mình còn có dều bất-hòa với một bạn đồng-sự. Vì việc không quan-hệ mấy, nên ông định ý bỏ qua. Nhưng khi đứng lên giảng đạo, bỗng như có tiếng ra từ lòng mà bảo ông rằng: «Hỡi kẻ giả-hình! Sao không trước

hãy làm hòa với anh em mình đã?» Ông bèn đáp thãm: «Lạy Chúa, khi giải-tân, tôi sẽ đi tìm người bại đó mà làm hòa.» Tức thì quang-cảnh hội-đồng liền biến-đổi, và đến giờ cầu-nguyện, thì người này kể kia lần-lượt đứng dậy, ai nấy kêu-la, nước mắt đầm-dề.

Giáo-sĩ cứ chép: «Trải qua hai mươi năm, chúng tôi cứ làm việc và mong Chúa khiến cho người Tàu tuôn-roi nước mắt, tỏ dấu ăn-năn; song lưỡng công cả! Nhưng hiện nay lời cầu-nguyện mới được nhậm.»

Năm sau, số người nhập vào Hội-Thành đó gấp quá hai lần. Hội-Thánh lân-cận thêm được 55 người, và một Hội khác 88 người. Kết-quả đó tỏ rõ rằng nếu theo đúng qui-củ của sự phấn-hung, thì có hiệu-quả vô-lượng. Từ đó trở đi, Chúa tỏ quyền-phép Ngài. Năm 1908, sự phấn-hung dấy lên trong xứ Cao-ly, và sau đó il lâu, cả xứ Mãn-châu nữa.

Hết thầy trai, gái, trẻ, già đều tự-cáo tội mình. Các bậc trưởng-lão, truyền-đạo, mục-sư cũng xưng tội rất xấu-xa. Lòng người thông-lhiết đến nỗi phải nhận những tội như nói dối, tà-dâm, giết người, không thiếu tội nào là không phô-bày ra trước công-chúng. Có một quan ân chứng rằng: «Trong khi xét-đoán, tôi chưa hề nghe ai xưng tội như thế bao giờ.»

Sự phấn-hung càng ngày càng lớn lên, đến nỗi giọt lệ tuôn-roi đầm-dề trên sân vãn trong các nhà hội: Việc

trước thất-bại, nay bỗng đổi ra đức-thắng; hội này hội kia được thêm một trăm, hoặc ba ngàn tin-dồ, vân vân. Không ai cầu-nguyện cách đông-dài, bình-thường, và vô-giá-trị nữa, nhưng chỉ có tiếng kêu than từ lòng và tuôn chảy nước mắt, đến nỗi người ngoại cũng cất tiếng nói rằng: «Đức Chúa Trời của các tin-giáo đã hiện đến!»

Giáo-sĩ kết-luận như vậy:

«**Kém năng-lực vì thiếu vắng-phục.**» Nếu Đức Thánh-Linh không lớn - vinh Đức Chúa Jê-sus - Christ như ngày lễ Ngũ-thuần, ấy là chỉ tại chúng ta.

Vì tội - lỗi đã thấm vào, nên Hội-Thánh mới bị ngăn-trở.

Những sự ngăn-trở bề ngoài là

do tội-lỗi xen vào bề trong Hội-Thánh.

Phần-hưng chỉ có nghĩa là Đức Thánh-Linh cai-trị một đời sống dâng trọn cho Chúa.

Không cứ đoán tin-dồ nào cũng có thể hợp lại cầu-nguyện mà lãnh phước ngày lễ Ngũ-thuần.

Tin-dồ không cần lại phải xưng tội phạm trước khi tái-sanh, vì tội đó đã được tha-thứ và bỏ qua rồi. Nhưng, đều rất quan-hệ là phải mở lòng và tự-cáo tội khi bấy lâu đã ngăn mình tấn-tới và trôi-buộc việc Chúa.

Phải bỏ những sự ngăn-trở, phải phá mỗi hình-tượng, phải dứt hết dây tội-lỗi, rồi dâng mình trên bàn-thờ Chúa ta.

Chúng ta đã sẵn lòng trả hết giá sự phần-hưng chưa?

TỪ LÒNG ĐẾN LÒNG

CHI-HỘI TIN-LÀNH ĐÔNG NHỨT THẾ-GIỚI

ĐẦU năm 1941, chi-hội Tin-Lành đông nhứt thế-giới có 14.978 giáo-hữu, ấy là kể cả 1.044 chịu phép báp-têm trong năm 1940. Thành-phụ của ông Mục-sư đương hành-chức trong chi-hội ấy cũng đã làm Mục-sư ở đó trong 29 năm liền.

Chúng ta hãy ước-ao rằng trên cõi Đông-dương sẽ có những chi-hội đông-đúc như thế. Bởi quyền-phép Đức Thánh-Linh, mọi kết-quả phi-thường sẽ thực-hiện mau-chóng.

NHỮNG VẬT ĐẸP MẮT

CÁC nhà thám-hiềm Phi-châu nhận thấy rằng những trái đẹp-đẽ nhứt lại là độc nhứt. Có trái bộ ăn ngon lắm, nhưng ăn vào thì ngủ giặc ngàn năm. Có trái trông mỹ-miệu lắm, nhưng ăn vào thì cay-đắng, khó chịu. Thổ-dân chỉ ăn những trái trông cụ-mịch, xấu-xí, nhưng nuôi sống và bổ sức cho họ.

Sự cám-dỗ bao giờ cũng đẹp mắt và đường như ngon-lành, nhưng làm chết linh-hồn và có khi cả thân-thể. Đức Chúa Jê-sus tuy «chẳng có hình-dung, chẳng có sự đẹp-đẽ» (Ê-sai 53: 2), nhưng lại «là Bánh của sự sống» (Giăng 6: 35).

CÂU - XIN MỌI ĐỀU

TÔI cảm thấy mình được phép cầu-nguyện về mọi đều có quan-hệ đến mình. Tôi muốn tin-tưởng rằng đối với Đức Chúa Trời, không có chi là nhỏ cả. Bàn tay Ngài rõ-rệt trên cái cánh con bướm, trong mắt của con sâu, trong sự sắp-dặt của một đóa hoa, trong những mạch dẫn nhựa nuôi một chiếc lá, cũng như trong cuộc sáng-tạo thế-giới và trong những công-lệ các hành-tinh theo đó mà vận-hành.

Tôi hiểu rõ lời khuyên - bảo này: «Trong mọi sự...hãy trình các sự cầu-xin của mình cho Đức Chúa Trời» (Phil. 4: 6). Tôi phải nhận-biết rằng các lời cầu-xin ấy là đã được Đức Chúa Trời đáp lại tỏ-tướng.



GIẢI NGHĨA KINH-THÁNH

THÁNH GIĂNG GẶP ĐĂNG CHRIST

(Khải-huyền 1: 9-16)

MỤC-SƯ NGUYỄN-VĂN-THIN, TOURANE

NHÌN thẳng vào hiện-dại, đối-chiếu với Kinh-Thánh, ta được thấy cuốn phim thời-dại, đưng từ từ quay đến những lớp cuối-cùng. Giờ này có lẽ đang nghiêm-trọng lắm! Hội-Thánh sẵn-sàng chờ rạng đông, lúc Đấng Christ tinh-linh tái-làm.

Đấng Christ ở đây không còn phải là Đấng Christ chịu-dựng sự phỉ-báng hay lãnh-đạm của thế-nhơn; cũng chẳng còn phải là Đấng Christ chịu đánh đòn, thậm-chí chịu đóng đinh trên cây thập-tự. Trái hẳn thế, Đấng Christ ở đây là Đấng Christ đầy oai-nghiêm, đáng kinh-sợ và rợn-rở vô-cùng. Thánh Giăng tuy là môn-đồ xưa kia từng nghiêng đầu trên ngực của Ngài, nhưng nay mới thoạt nhìn Ngài, Giăng quá khiếp-sợ, phải té gục xuống mà chết ngất.

Hỡi độc-giã, hãy sửa-soạn cuộc gặp-gỡ Đấng oai-nghiêm ấy, nhưng phải được thành-sạch trước giờ ra mắt Ngài.

1. Thánh Giăng gặp Đấng Christ trong cơn hoạn-nạn (câu 9)

Không ai ngờ, cả đến Giăng cũng vậy. Có ngờ đâu Đấng Christ hiện ra với người khingười đương là tù-phạm! Nhưng thâm-ý của Đấng Christ cao xa khác hẳn, ta không sao tưởng được. Giữa lúc bất-hạnh của đời Giăng lại gặp cái đại-hạnh vô-song đến cho người, là được thấy Đấng giải-cứ nhưn-loại ở trong tất cả vinh-quang thiên-thượng của Ngài. Ôi! Lúc cô-đơn ấy ngờ đâu là lúc vô-cùng quan-hệ cho đời Giăng.

Thánh Giăng chỉ xưng rằng: «Tôi là Giăng.» Tuy người từng là Sứ-đồ có tên-tuổi và thân-mặt với Đấng Christ, hơn nữa, là người nhận Sứ-mạng tại đảo Bât-mô, thế mà người chỉ tự xưng là «Giăng» thôi. Khi nghe tên ấy, thì ai ai cũng cảm-biết cái dư-âm của đức khiêm-nhường dội trên bao nhiêu tấm lòng tin-kính.

Thánh Giăng tự nhận là «chạn» của độc-giã nữa, mà thật thế, người không hề phụ ta khi ta tin-cậy người ở sự xưng-hò ấy. Khi ta đọc Thánh Giăng, há ta lại chẳng nòng-nảy cảm-biết những lời ấy diu-dắt ta chặt-chẽ trải qua khúc đường khó-khăn nhứt, Kinh-Thánh từng bảo cho ta biết phải trải qua nhiều nỗi khó-khăn để vào nước Thiên-dàng.

Áp-ra-ham được danh-hiệu là bạo của Đức Chúa Trời, vì đức-tin người bao lần bị nung-đúc trong lò lửa mà không tan-chảy, hoặc cháy xém!

Giô-sép bị xô xuống hố sấu, bị tống vào ngục-thất, lại từng biết cuộc chia-rẽ với gia-dình như bào gan, xé ruột, rồi sau mới được ngồi vững-chắc trên ghế thủ-tướng xứ Ê-díp-tô.

Đa-ni-ên bình-tĩnh đứng trước nhiều hàm sư-tử đòi mồi, mà không quên ngợi-khen Đức Chúa Trời, nên không lạ gì mà người được lãnh-chức thượng-thơ xứ Canh-đê.

Giê-rê-mi, là tiên-tri sâu-nhiệm, đã từng đứng trong vùng tối om nơi hố sấu, nhưng vẫn ngóng lên trời cao vút, ngắm sao, để nhớ lại bao lời hứa trung-tin của Đức Chúa Trời.

Chính Phao-lô là bản liệt-kê bao nhiêu gian-nạn của trang đồng-sĩ, chỉ vì danh Chúa, cứ hằng-bái xông-pha nơi chiến-tuyến yêu-thương. Hỡi qui độc-giả, hãy tự hỏi chúng ta có thành-tích gì trong cuộc rọi ánh-sáng trời trên mặt đất này chăng?

Bề ngoài, xem như Thánh Giăng bị bó-buộc, khó giao-thông với ai, song ông lại được tự-do vô-cùng trong sự giao-thông với Đấng Christ. Ông còn được nghe nhiều tiếng huyền-diệu, xa-xăm của Đấng Christ, khi ông biệt mình với mọi sự, mọi vật.

Tiểu thay, ngày nay tin-dễ được thông-thả, lại nhường cho bao nhiêu thứ tiếng tâm-thương của đời trần-gấp cả tâm-hồn mình. Sự từng-trải đáng buồn của tin-dễ ngày nay là khó bình-tĩnh đủ để nghe Chúa phán với mình. Nếu ta cứ bớt sự thông-công với Chúa cách quá-dâng như thế, có lẽ Chúa phải bớt sự an-lạc của đời ta, xô ta vào cù-lao hoạn-nạn, để có thể giao-thông với ta dễ hơn chăng?

2. Thánh Giăng lãnh rao sứ-mạng để truyền lại cho Hội-Thánh (câu 10-11)

Tại đây Thánh Giăng có cả sứ-mạng cho bầy Hội-Thánh ở cõi A-si (câu 11). Lúc ấy Thánh Giăng được thấy bầy chơn-dền vàng, và người hiểu mình đương gặp Chúa Jê-sus cách mạnh-mẽ (câu 12-13).

Vừa khi nghe tiếng gọi, thì Giăng xây lại. Ôi, đời Thánh Giăng tưởng chừng đã đến lúc tàn-héo với những ngày khổ-sai ở cù-lao Bát-mô đen-kịt đất mỏ than! May sao, khi vừa nghe tiếng phán, ông xây lại, thấy ánh sáng lòa của bầy chơn-dền vàng và sự hiện-diện của Đấng Christ rất tôn-nghiêm!

Hỡi/qui tin-dễ Đấng Christ, ai là người trong cảnh tuyệt-vọng, hãy thôi nhìn trong-lai, đừng xemhiện-tại, hãy xây-lại với tiếng phán cứng mình, là lời Kinh-Thành mà qui-vị đương có nơi tay đó, ắt sẽ nhìn thấy bao tia sáng hi-

vọng rực-rỡ giấu trong Đấng Christ.

Ta kịp xây lại với tiếng phán cùng mình, là Kinh-Thánh, để khỏi lạc đường. Ta nhìn lại Kinh-Thành mà nhắm cái đích tối cao của ta, là Đấng Christ.

Ta kịp gánh trách-nhiệm vốn thuộc về ta, là nâng cao bỏ đuốc lẽ thật rọi đường cho trần-gian mờ-tối này. Tôi e lúc này vẫn còn nhiều con-cái Chúa đương say-dắm mũi đời, ngấm-nghĩa vinh-quang cõi đời hư-nát nay mai.

8. Thánh Giăng mô-tả hình-dung oai-nghiêm của Đấng Christ (câu 12-16)

Loại người không thể suy-tưởng, không thể nói ra và không thể vẽ ra Đấng Christ, nhưng Thánh Giăng đã thuật ra cuộc khải-thị ở Bát-mô. Ta không nên căn-cứ vào vật-chất, song phải theo nghĩa bóng do thánh-văn của Giăng để hiểu Đấng Christ một đôi phần — Thánh Giăng thấy :

«**Ở giữa những chơn-dền, có ai giống như Con người.**» Bởi lẽ về sự nhận-xét thì Giăng không thể nhận-xét Đấng Christ cao hơn được nữa, nên Ngài hiện ra như Con người.

«**Mặc áo dài.**» Lúc này Ngài bước vào Hội-Thánh như một quan Áo để xét-đoan, nên theo thói-tục người Giu-đa, để là quan Áo thì mặc áo dài khi ngồi ghế xét-xử.

«**Thắt đai vàng ngang ngực.**» Ta phải nhớ luôn bài học sâu-nhiệm mà Đấng Christ đã dạy ta ở sách Tin-Lành Giăng đoạn 13—«**Đương bữa ăn, Ngài đứng dậy khỏi bàn, cởi áo ra, lấy khăn vắt ngang lưng mình; kẻ đó, Ngài đổ nước vào chậu và rửa chơn cho môn-đồ, lại lấy khăn mình đã vắt mà lau chơn cho...**» Bài học ấy cao-diệu thay, ý-vị thay! Bao nhiêu ảng vẫn tuyệt-tác của đời này cũng không sao bì kịp. Chắc rằng khi ấy Chúa cũng rửa chơn cho Giu-đa Ich-ca-ri-ô-ốt nữa. Song lòng người vẫn đơ-dây quá-tệ. Nay Ngài thắt đai vàng ngang ngực,



BÀI HỌC TRƯỜNG CHÙA - NHẬT

ĐỨC-TRÍ



23 JANVIER, 1944

GIỜ-SUÊ CHIẾM CẢ XỨ

(Giờ-suê 11: 10-23)

CÂU GỐC: — Về phần chúng ta là kẻ đã tin thì vào sự yên-nghỉ (Hê 4: 3a)

Lời mở đầu. — Tuy lúc này dân Y-sơ-ra-ên chưa chiếm cả đất hứa (Giờ-suê 13: 1), nhưng bởi đức-tin, Giờ-suê kể như đã «chiếm cả xứ» (Giờ-suê 11: 23). Khi nào chúng ta bởi đức-tin bước vào địa-vị thắng, thì liền có thể coi mọi kẻ thù-ngịch, là thể-gian, ma-quỷ, xác-thịt, như thua rồi (1 Giăng 5: 4).

1. Giờ-suê diệt thành Hát-so (câu 10-14). — Ông giết hết mọi người (câu 11). Hát-so là kinh-dò, nó chỉ bóng về BỒN-NGÃ, là kẻ thù nguy-hiểm hơn hết. «Lưỡi gươm» chỉ bóng về Kinh-Thành (Hê 4: 12), và sự «phóng-hỏa» chỉ về lửa Thành-Linh (Sứ 2: 3). Đức Thành-Linh và Kinh-Thành là khi-giờ diệt BỒN-NGÃ.

2. Giờ - suê vàng theo mạng - lịnh Chúa (câu 15). — Muốn thắng trong đời

thiên-liêng, chỉ có một phương-pháp, là vâng lời Chúa. Không gì có thể thay sự vâng lời (1 Sa 15: 22-23). Sự vâng lời đi đôi với sự chịu khổ (Hê 4: 8-9).

3. Không lập hòa-ước nào (câu 10-22). — Vì dân thành phải phải-rẽ khỏi dân ô-nê (Hê 6: 14-18). Ta chỉ có một cách đối-phó với xác-thịt, là tuyệt-diệt nó, (Ga 5: 24). Chớ dung-chịu một phần nhỏ nào của xác-thịt.

4. Khấp xử bình-tịnh (câu 23). — Ấy vì những dân ô-nê đã bị tuyệt-diệt. Anh em muốn vào sự yên-nghỉ của Chúa không (Hê 4: 1-3)? Phải tin, nghĩa là phải giao-phó tâm-hồn và đời sống mình cho Đức Thành-Linh cai-trị trọn- vẹn, thì sẽ được vui-vẻ, bình-an (Rô 14: 17).

30 JANVIER, 1944

SOI GƯƠNG CA - LÊP

(Giờ-suê 14: 6-15)

CÂU GỐC: — Anh em hãy tỉnh-thức, hãy vững-vàng trong đức-tin, hãy đốc chỉ trung-phi và mạnh-mẽ (1 Cô 16: 13)

Lời mở đầu. — Khi dân Y-sơ-ra-ên làm-bầm nghịch Đức Chúa Trời, thì Ca-lép và Giờ-suê trung-tin với Ngài (Dân 13: 1 đến 11: 38). Vì vậy, Giờ-suê sau được thay-thế Môi-se, và trong bài học này ta thấy Ca-lép nhận được phần thưởng xứng-dáng.

1. Ông trung-thành vâng theo Chúa (câu 6-8). — Vâng theo Chúa trong lúc mọi người chối-bỏ Ngài là khó lắm. Ca-lép phải biết Đức Chúa Trời rõ-ràng; chắc vậy, vì ông nói rằng: «Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tôi» (xem Phi-líp 3: 10).

2. Ông được lời hứa ban sản-nghiệp (câu 9-10). — Nơi nào ông đi lời thì thuộc về ông. Người trung-thành với Chúa đi

đâu cũng được kết-quả. Anh em có chừa-chú vào công-nghiệp đời đời không (1 Phiê 1: 4)? Ca-lép chờ-đợi sản-nghiệp trong 45 năm. Anh em hãy nhận-nhục chờ ngày ban thưởng (1 Phiê 5: 4).

3. Ông cao tuổi mà còn mạnh-mẽ (câu 11). — Đời thiên-liêng của anh em có theo tuổi-tác mà mạnh-mẽ hơn chăng (Hê 4: 16)? Hay là anh em tin Chúa càng lâu, thì đời thiên-liêng càng cho-cổ, mòn-mỏi? Hãy tin-cậy Đức Chúa Trời! Toàn-những Đê được sức mới (Ê-sai 40: 30-31).

4. Ông xin chỗ khó-khăn hơn hết (câu 12-15). — Ông xin miền núi, có thành lớn bền-vững và người giềnh-giàng. Ông

liu rằng Đức Giê-hô-va sẽ ở cùng ông. Anh em chọn chiê khó hay chiê dễ, đường rộng hay đường hẹp? Anh em có nhận

thấy sức toàn-năng của Chúa có thể giúp mình thắng mọi sự khó-khăn không (Phi-líp 4: 13)?

6 FÉVRIER, 1944

ĐI ĐƯỜNG HẠNH-PHƯỚC

(Giô-suê 23: 1-16)

CÂU GỐC: — Trong các lời lành mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã phán về các người, chẳng có một lời nào sai hết (Giô-suê 23: 14)

Lời mở đầu. — Lúc này Giô-suê gần qua đời; ông rất lo cho tương-lai của dân Y-sơ-ra-ên, nên phải hội-hợp các lãnh-tể của họ mà dặn-dò những điều-kiện phải giữ theo để hưởng được các ân-huê của Đức Chúa Trời (Châm 6: 20-21).

1. Họ đã thấy công-việc của Đức Chúa Trời (câu 3). — Thật là những việc quyền-năng, lạ-lùng; anh em có thấy Ngài làm gì trong tâm-hồn và đời sống mình chăng (Giê 33: 3)? Nếu Ngài không làm việc trong anh em và bởi anh em, thì anh em chẳng có phước gì.

2. Họ nhờ Đức Chúa Trời mà thắng trận (câu 5). — Hãy chú-ý: «Chúa... sẽ cứu» và «các người sẽ nhận» (xem câu 9 và 10). Chúa sẵn sẵn cho chúng ta hưởng trọn (I Cô 2: 9). Anh em vào sự yên-

ngi Chúa» (Hê 4: 1), chớ không phải vào sự yên-ngi của mình đâu.

3. Họ phải biệt mình ra thánh (câu 7). — Không được xen-lộn với thổ-dân, hoặc thờ thần của họ. Làm vậy thì không khỏi tai-họa (câu 15-16). Một phần lớn đau-khổ của tu-đồ ngày nay là do họ không phân-rẽ với thế-gian, không nêu mình ra thánh (Gia-cơ 4: 4-5).

4. Họ phải triu-mến Chúa (câu 8). — Muốn biệt mình ra thánh, phải triu-mến Chúa, vì ai triu-mến Chúa ắt không muốn và không thể phạm tội. Anh em có yêu-mến Chúa hơn hết chúng (Ma 22: 37)? Còn cái gì hay người nào đang làm chủ của lòng anh em ngoài ra Chúa (Thi 73: 25)? Người yêu-mến Chúa chắc sẽ trải những sự lạ-lùng của ân-diễn Ngài (Rô 8: 28).

13 FÉVRIER, 1944

ĐỜI HẠNH-PHƯỚC CỦA GIÔ-SUÊ

(Dân 14: 6-9; 27: 18-20; Giô-suê 1: 8; 24: 15)

CÂU GỐC: — Đáng chúe phước thay là kẻ nhờ-cậy Đức Giê-hô-va, và lấy Đức Giê-hô-va làm sự trông-cậy mình (Giê-rê-mi 17: 7)

Lời mở đầu. — Giô-suê là bậc anh-hùng đức-tin, đã hành-động với cả quyền-phép của Đức Chúa Trời. Khi chúng ta xét-lại công-việc mình làm cho Chúa, chắc phải hổ-thẹn với Giô-suê. Nguyên Chúa cho chúng tôi đi đường Giô-suê đã đi để được kết-quả như ông!

1. Giô-suê tin-cậy Đức Chúa Trời (Dân 14: 6-9). — Cùng với Ca-lép, Giô-suê tin-cậy Đức Chúa Trời khi mà cả dân-chúng không tin. Khi xét tới đây lòng mình, ta sẽ thấy mình ít tin-cậy Chúa (Lu 18: 8). Hỡi tin Đức Chúa Trời, ắt sẽ thấy những sự lạ-lùng (Mác 9: 23-24).

2. Giô-suê được Đức Chúa Trời chọn và ban Thánh-Linh (Dân 27: 18-20). — Ngài chọn ông thay Môi-se vì ông đầy-dẫy Đức Thánh-Linh. Nếu không đầy-dẫy Đức Thánh-Linh thì không làm việc lớn được (I Cô 2: 4-5). Anh em đã đầy-dẫy Đức Thánh-Linh chưa?

3. Giô-suê vàng theo Kinh-Thánh (Giô-suê 1: 8). — Có người không đọc Kinh-Thánh; có người đọc mà không suy-gẫm; có người suy-gẫm, nhưng không suy-gẫm ngày và đêm; có người suy-gẫm ngày và đêm, nhưng không cần-thận làm theo. Vì vậy, họ không được may-mắn và không được phước (H Ti 3: 16).

4. **Giô-suê quyết cả nhà phục-sự Đức Chúa Trời** (Giô-suê 24: 15). — Ông dâng trọn mình và gia-dình mình cho Chúa. Ông nói rằng đầu mọi người hãy-bỏ Chúa,

ông và nhà ông quyết không bỏ. Lòng quả-quyết của ông đã kéo mọi người theo Ngài (Giô-suê 24: 16). Anh em thật dâng trọn mình cho Đức Chúa Trời chăng?

20 FÉVRIER, 1944

DÂN THÀNH PHẢI PHÂN-RẼ VỚI NGƯỜI DỜI

(Quan Xét 1: 33 đến 2: 5)

CÂU GỐC: — Hãy ra khỏi giữa chúng nó, hãy phân-rẽ ra khỏi chúng nó, đứng đả-dộng đến đờ ô-uê, thì Ta sẽ tiếp-nhận các ngươi (II Cô 6: 17)

Lời mở đầu. — Đức Chúa Trời bảo dân Y-sơ-ra-ên phải tuyệt-diệt dân Ca-na-an, vì rằng họ chịu ảnh-hưởng hư-hoại của các dân đó (Phục 7: 16-26). Cũng một thể ấy, ngày nay tin-đồ Đấng Christ phải phân-rẽ với kẻ chẳng tin (II Cô 6: 14-18).

1. **Dân Y-sơ-ra-ên không đuổi dân bần-xử gài bẫy** (Quan 1: 33 và các câu trên). — Họ ở chung đụng với dân ấy và lợi-dụng dân ấy. Xin chú-ý: «Người Ca-na-an ở chung cùng người Sa-lu-lôn, song phải phụng-định họ» (câu 30). Tin-đồ giao-kết với người thế-gian vì thiếu là có lợi cho phần xác-thịt của mình. Họ muốn nhờ sự giao-kết ấy mà được lợi-lộc, danh-tiếng, khoe-ngợi, thỏa-thích, v. v.

2. **Dân Y-sơ-ra-ên bị thối của dân bần-xử gài bẫy** (Quan 2: 1-3). — Vì họ

không vâng lời Chúa, nên bị các thần chúng nó gài bẫy. «Thần» đây chỉ lòng về các đấng người đời ưa-chuộng, tìm-kiếm (Ga 5: 19-21; I Gi. 2: 15-17). Tin-đồ tự nghĩ: «Tôi chơi với người ngoại này có hề chi. Họ từ-tế lắm.» Nhưng tin-đồ ấy mặc hiếp mà không biết. Ban thiết của anh em là tin-đồ hay là người ngoại, hay là người chưa tái-sanh?

3. **Dân Y-sơ-ra-ên khốc-lộc và đáng tể-lễ vô-ích** (Quan 2: 4-5). — Đáng lẽ họ phải-thực mà tuyệt-diệt dân Ca-na-an. Nhưng họ chỉ khốc và đáng tể-lễ. Đức Chúa Trời có sẵn lối-lộ đầu (I Sa 15: 22-23)! Nếu anh em không phân-rẽ với người đời, thì mọi việc anh em tưởng là làm cho Chúa sẽ vô-ích cả. Trước hết hãy sửa lại đường-lối mình.

27 FÉVRIER, 1944

DÂN Y-SƠ-RA-ÊN SA-NGÃ

(Quan Xét 2: 6-17)

CÂU GỐC: — Ngài lại thề với ai rằng không được vào sự yên-ngỉ của Ngài? Há chẳng phải với những người không vâng lời sao? (Hê 3: 18)

Lời mở đầu. — Chẳng ai ngờ dân Y-sơ-ra-ên sa-ngã đến thế! Ấy chỉ vì họ không hết lòng vâng lời Đức Giê-hô-va. Thật là một lời cảnh-cáo mạnh-mẽ cho tin-đồ ngày nay. Nếu có chỗ nào anh em không vâng lời Chúa, hãy kíp sửa lại đi để tránh sự sa-ngã kinh-khiếp.

1. **Thời-kỳ thiêng-liêng đã qua** (câu 6-10a). — Giô-suê và các trưởng-lão đã qua đời hết. Như vậy, Giô-suê không còn cai-trị họ nữa. Nếu Chúa không cai-trị trong lòng anh em, thì anh em sẽ sa-ngã. Hãy coi gương Hội-Thánh Lao-di-xê ở Giê-ru-sa-lem (Khải-huyền 3: 14-22).

• Họ không biết Đức Giê-hô-va (câu

10 b). — Họ cũng chẳng biết các công-việc Ngài. Nếu anh em biết Đức Chúa Trời trong tâm-hồn, thì không sa-ngã được. Nếu chỉ biết Ngài trong trí-não, thì trước sau có thể sa-ngã. Đức Chúa Trời đã làm những việc gì trong đời sống anh em (Giê-rê-mi 51: 10)?

3. **Họ sa vào tội-ác ghê-gớm** (câu 11-13). — Anh em có rúng mình khi đọc những câu này không? Anh em có ngờ dân Y-sơ-ra-ên sa-ngã đến thế không? Nếu tin-đồ ham-mến sự gì hơn Chúa, thì «chọc giận» Đức Giê-hô-va (Ma 6: 33).

4. **Họ bị cơn thịnh-nộ của Chúa** (câu 14-17). — Vì họ chọc giận Ngài, nên Ngài nổi nhưn cơn thịnh-nộ với họ (Êph. 2:

3). Trước kia Ngài phó kẻ thù cho họ, thì ta đừng sao nổi? Dân Y-sơ-ra-ên cũng vậy Ngài phó họ cho kẻ thù (I Cô 5: 5). Chẳng chịu nghe theo các quan xét mà khi tay Đức Chúa Trời nghịch cùng ta, Chúa đẩy lên giải-cứu họ.



CHỨC-VỤ CỦA CÁC QUAN XÉT

(Quan Xét 2: 18-23)

CÂU GỐC: — Trong cơn gian-truân họ kêu-cầu Đức Giê-hô-va; Ngài bèn giải-cứu họ khỏiidou gian-nan (Thi 107: 6)

Lời mở đầu. — Dân Y-sơ-ra-ên bỏ Đức Chúa Trời mà thờ-lạy hình-tượng, thì trái với phượng-lược của Ngài. Nhưng Đức Chúa Trời chẳng chịu thất-bại, nên Ngài sửa-phạt họ, khiến họ ăn-năn, rồi Ngài đẩy các quan xét lên giải-cứu họ (Thi 100: 43).

1. Đức Chúa Trời đẩy các quan xét khi dân Ngài ăn-năn (câu 18c). — Ngài sẵn lòng tha-thứ (Xuất 34: 6-7). Dầu Ngài sửa-phạt chúng ta, nhưng khi ta ăn-năn, rên-siêu, thì Ngài vội tỏ phượng giải-cứu. Ai cố-ý nắm-giữ tội-lỗi mới không may-mắn nữa.

2. Đức Chúa Trời ở cùng các quan xét (câu 18a). — Khi Đức Chúa Trời đẩy ai lên, thì Ngài ở cùng người đó. Nếu hết lòng đi theo Chúa, thì có thể tin rằng cả

quyền-năng Ngài ở với mình (Ma 28: 18). Chưa biết chắc Chúa ở cùng mình, thì hãy chờ-đợi.

3. Đức Chúa Trời dùng các quan xét giải-cứu dân Ngài (câu 18b). — Mỗi khi dân Y-sơ-ra-ên có một quan xét, thì họ được giải-cứu khỏi tay kẻ thù-nghịch. Đức Thánh-Linh cũng buong-tha tin-đồ khỏi tội và sự chết (Rô 8: 2).

4. Lòng dân Y-sơ-ra-ên cứng-cỏi (câu 19-23). — Thật đáng phàn-nản! Sau bao nhiêu phép lạ dấu kỳ Chúa làm trước mắt họ, họ vẫn không ăn-năn thật. Họ ăn-ở hai lòng (Ô-sê 10: 2). Ai không quả-quyết theo Chúa, thì không thoát khỏi xác-thịt cai-trị. Ta được phượng hay nhắc họ là do lòng mình có khương-khối theo Chúa hay không (Lu-ca 9: 52).



QUAN XÉT ỒT - NI - ÊN

(Quan Xét 3: 7-11)

CÂU GỐC: — Đức Chúa Trời người ở giữa người; Ngài là Đấng quyền-năng sẽ giải-cứu người (Sô-phô-ni 3: 17)

Lời mở đầu. — Ốt-ni-ên là quan xét thứ nhất của dân Y-sơ-ra-ên; ông bính-vực chuyên-cờ của Đức Chúa Trời ở giữa một dân đã chối-bỏ Ngài. Chúng ta nên noi gương của ông: đừng tự đẩy mình, nhưng để Chúa đẩy mình lên khi thì-giờ Ngài đã đến.

1. Ốt-ni-ên được đẩy lên khi dân Y-sơ-ra-ên gặp nạn (câu 7-9a). — Dân ấy phải phục-dịch Cu-san-Ri-sa-tha-im 8 năm. Kể nào không phục-dịch Đức Chúa Trời, thì chẳng hề được thông-thả. Ai đương làm chủ lòng anh em? Đức Chúa Trời đẩy Ốt-ni-ên lên để đáp lại tiếng kêu-lao của dân Ngài (Thi 130: 1, 2).

2. Ốt-ni-ên thuộc về dòng-giống anh-hùng (câu 9b). — Ông là em thứ của Ca-

lêp. Chẳng gương sáng của Ca-lêp đã có ảnh-hưởng đến tâm-hồn ông, nên ông được Đức Chúa Trời kèn-chọn (I Ti 1: 16). Nếu anh em noi gương Đấng Christ, ai sẽ được liệt vào hàng đặc-thắng (I Phi-e 2: 21).

3. Ốt-ni-ên được Thần Đức Chúa Trời cảm-động (câu 10). — Bởi Thần Chúa, ông đoán-xét dân và thắng kẻ thù. Đó là công-việc của người đẩy-dẩy Đức Thánh-Linh (Gl. 16: 8-11; Êph. 6: 10-13). Ông như Đức Giê-hô-va mà toàn-thắng (Rô 8: 37).

4. Ốt-ni-ên đem sự thái-bình cho đất-nước (câu 11). — Cũng một thể ấy, Đức Chúa Jêsus ban sự yên-ngỉ cho tin-dễ ngay trong đời này (Ma 11: 28-30). Muốn vào sự yên-ngỉ ấy, phải tin và vâng lời (Hê 3: 18, 19).

12 MARS, 1944

19 MARS, 1944

QUAN XÉT Ê-HÚT

(Quan Xét 3 : 12-30 — đọc câu 15-21 và 27-30)

CÂU GỐC: — Những người đó bởi đức-tín đã thắng (Hê 11 : 33a)

Lời mở đầu. — Lần này dân Y-sơ-ra-ên phải phục-dịch lâu hơn lần trước (so-sánh câu 8 với câu 14). Vì vậy, Đức Chúa Trời đẩy Ê-hút để giải-cứ dân Ngài bằng những thủ-đoan phi-thường. Nếu anh em ước-trải phép tối-thượng của năng-lực Đức Chúa Trời (Êph. 1 : 19), thì anh em sẽ làm được công-việc phi-thường cho Ngài.

1. Ê-hút chẳng có địa-vị và tài-năng tự-nhiên (câu 15). — Ông là đồng-dôi «con út» của Gia-cốp (Sáng 35 : 18), lại có «tật.» Đức Chúa Trời hay đại-dụng những người và những sự hèn-mọn (1 Cô 1 : 26-31). Nếu Chúa dùng ta, thì ta càng phải khiêm-nhường (Gai 4 : 6).

2. Ê-hút dùng một thanh gươm hai

lưỡi (câu 16-26). — Thanh gươm ấy chỉ bóng về Kinh-Thánh (Hê 4 : 12). Ê-hút giấu gươm trong áo chẽ nào, thì chúng ta cũng phải «giấu Lời Chúa trong lòng» thẻ ấy (Thi 119 : 11). Ê-hút dùng gươm giết Êc-lôn khi một mình đối mặt với Êc-lôn. Trong cuộc chiến-đấu ở nơi vắng-vẽ, chỉ có Lời Đức Chúa Trời là có quyền-lực hơn cả (Ma 4 : 1-11).

3. Ê-hút đi đầu hàng trận (câu 27-30). — Ông nhóm-hợp dân-chúng, đi đầu hàng, giục lòng họ tin-cậy Đức Chúa Trời. Ông toán-thắng, và xử được hướng thái-bình. Đi đầu hàng trần thế là xông vào nơi hiểm-nghèo hơn hết (Sứ 20 : 21). Có xông vào nơi hiểm-nghèo mới thấy quyền-phép của Đức Chúa Trời và treo gương anh-hùng cho người khác (II Cô 11 : 23).

THÀNH GIANG GẬP ĐĂNG CHRIST (Tiếp theo trang 166)

tỏ ra sự nghi-ngờ của Đấng đã tận-tâm làm việc.

«**Đầu và tóc người trắng như lông chiên, trắng như tuyết.**» Tỏ ra sự khôn-ngoa của Ngài là sâu-nhiệm vô-cùng, và Ngài cũng là Đấng trường-cửn đời đời vậy.

«**Mắt như ngọn lửa.**» Ngài nhìn thấu nơi sâu-nhiệm của lòng người, và bất-cứ nơi nào cũng không giấu kín được mắt Ngài. Tội-nhơn há chẳng kinh-khểp khi gặp cặp mắt sáng-chói của Ngài?

«**Chơn như đồng đã luyện trong lửa.**» Âm-chỉ sự đoán-xét nghiêm-khắc của Ngài, vì đồng là dấu-hiệu sự sửa-phạt.

«**Tiếng như tiếng nước lớn.**» Tiếng ấy rất có quyền: Có quyền cai-trị mọi tình-dục của loài người, ngăn các việc ác, đuổi các thú quỷ, quở sống biển phải yên lặng như tờ, cất mọi thứ bịnh-tật, gọi kẻ chết sống lại, vân vân.

CHRIST (Tiếp theo trang 166)

«**Tay hữu người cầm bảy ngôi sao.**» Tay hữu là tay mạnh hơn, thắng mọi thù-nghịch, cứu-vớt nhơn-loại, giữ-gìn tin-dõ. Chính những ngôi sao (là kẻ tội-tố Ngài) thì được nâng-dỡ trong tay quyền-năng Ngài để soi sáng chung-quanh mình.

«**Miệng thò ra thanh gươm hai lưỡi.**» Có nghĩa là lời phán của Ngài rất linh-nghiệm, không ai chống lại được (Khải 2 : 16; Ê-sai 49 : 1, 2; Ê-phê-sô 6 : 17; Hêb. 4 : 12).

«**Mặt như mặt trời khi soi sáng hết sức.**» Thật Đấng Christ là Vầng Thái-Dương trong cõi thiêng-liêng. Mai sau, Giê-ru-sa-lem mới sẽ là ánh sáng Chiên Con, không cần đến mặt trời ngày nay nữa (Khải 21 : 23).

Thế thì ta ghi-nhớ rằng: Cuộc đời hầu đến chẳng phải là trăm ngàn năm, hay triệu năm, nhưng sẽ là cõi «đời đời» chẳng khi nào có cuối-cùng. Và trong cõi đời đời ấy ta sẽ ở với Đấng Christ luôn luôn.

TIN-TỨC HỘI-THÀNH (Tiếp theo trang 16)

Cảm Ơn thành-tinh. — Phương-danh các Hội-Thành và các ông bà quyền-trợ Nhà-trường khóa học 1943-44 (tiếp-theo): Các Hội: Nha-trang 50.00, Tam-kỳ 50.00, Khánh-bình 15.00, Phan-ly-Châm 8.00, Bái-thượng 6.50, Thanh-quít 10.00, Cầm-long (thêm) 3.00, Cao-bằng 13.50, Cao-lãnh (thêm) 15.00, Quế-phương và ông Trần-Tùng 15.00; bà Trần-bà-Thanh 20.00; các ông: Phan-công-Thống 5.00, Thạch-Thảo 10.00, Nguyễn-văn-Tý 10.00, Nguyễn-Thái 100.00, Hồ-Nghiem 85.00. — **Độc-học:** Ông-cần-Huyền.

Qui Bắc-hạt nhận được các số tiền giúp-đỡ sau đây:

Về tháng Octobre. — Các ông bà: B-đ-Tu 3.00, V-đ-Thọ 5.00, Ng-văn-Tường 3.00, H. Lion-Cerf 5.00, Lê-v-Viên 3.00, 3.00, Lê-d-Quảng 0.50, Ng-d-Thực 5.00, Lê-Tồn 20.00, Ng-v-Đầu 5.00, T-t-Nguyễn 20.00, Đ-g-Lê 3.00; các ông: Tr-ng-Thanh 1.00, Lang Minh 6.00, Pa-Ty 5.00, D-Lang 2.00, Trương-Tường 2.00, Âu-Anh 2.00; các bà: Phan-Sung 5.00, B-t-Bà 3.00, Ng-t-Đạo 2.00, T. K. 26.00; một tin đồ ở Vinh 5.00; một tin-đồ ở Phan-thiết 2.00; các Hội: Nha-trang 8.00, Hà-nội 60.00; Nam-hạt 100.00; nhận nơi ông Chủ-nhiệm 78.00, 3 0.00, 650.00; 10% của các Hội-Thành 48.32.

Về tháng Novembre. — Các ông bà Ng-v-Tường 3.00, V-đ-Thọ 5.00, H. Lion Cerf 5.00, L-v-Đức 1.00, Ng-d-Thực 5.00, L-Tồn 20.00, V-Tiệm (2 tháng) 16.00, Tr-h-Dung

10.00, L-v-Viên 3.00, L-d-Quảng 1.00; các bà: Phan-Sung 5.00, B-t-Bà 3.00, Ng-t-Đạo 2.00; các ông: Tr-ng-Thanh 1.00, Âu-Anh 2.00, một tin-đồ ở Vinh 7.00, Hội Hà-nội 60.00, nhận nơi ông Chủ-nhiệm 78.00, 30.00, 540.00, 470.00, 10% của các Hội-Thành 37.14. — **Thủ-quỹ:** Tôn-thất-Thủy.

Ủy-ban Thượng-du Bắc-hạt nhân được các số tiền giúp-đỡ sau đây:

Về tháng Octobre. — Các ông bà: Ng-v-Tường 7.00, V-đ-Thọ (2 lần) 2.00; các ông bà: Tường, Bút, Đám, Tôn và bà Quảng: 1.90; L-văn-Viên 1.00; các bà: Xuân-Sinh (2 lần) 2.00, Phan-Sung (2 lần) 2.00; bà Quảng 0.90; một tin-đồ ở Vinh 0.50; các Hội: Vinh-yên (6 lần) 4.40, Hà-nội 16.80, Hà-đồng (2 tháng) 2.00, Thanh-hóa (7 tháng) 10.00.

Về tháng Novembre. — Các ông bà: L-v-Viên (Oct.) 1.00, 2.00, Ng-v-Tường 7.00, V-đ-Thọ 1.00; Tường, Bút, Đám, Tôn, bà Quang: 1.90; các bà: Xuân-Sinh 1.00, Phan-Sung 1.00; các Hội: Hà-nội 9.80, Ninh-bình (Aoút Sept, Oct.) 12.00; thanh-niên Cao-bằng 5.00; nhận nơi ông Chủ-nhiệm 75.00, 120.00. — **Thủ-quỹ:** Vũ-dức-Thọ.

Thành-thor Công-hội xin cảm ơn các ông bà đã giúp-đỡ dưới đây:

Ông bà D-Lac 10.00, cụ bà Xuân-Sinh (2 lần) 2.00, ông Tr-h-Dung 1.00, một tin-đồ ở Ninh-bình 5.00, ông Ng-v-Tý 2.00, ông Ng-v-Trình 1.80, ông Ng-v-Đầu 20.00. — **Tôn-thất-Thủy.**

HỘP THƠ

Cúng các ông Trần, Ba, Nho và Bình. — 193 nhận được tin-tức của các ông, sẽ đăng số sau. — T. K. B.

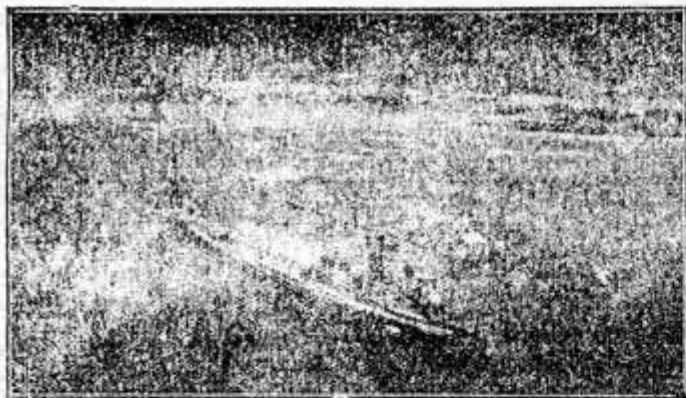


Xin cảm ơn các qui-vị đã trả tiền sách và Thành-Kinh Báo dưới đây:

Các ông: D-t-Ấp 2.60, L-v-Chữ 3.00, H-v-Thịnh 12.00, V-t-Thời 7.00, Ng-x-Điện 21.00, Tr-v-Chính 6.00, Tr-v-Bí 15.00, L-ng-Hương 3.00, Tr-v-Nghĩa 13.00, Tr-v-Chiếu, 6.00, Đ-v-Đệ 17.77, Ng-v-Tửn 9.60, Đ-v-Miến 8.60, Ph-v-Hiệu 16.49, Ng-Lãnh 200.00, L-k-Hòa 13.70, Ng-v-Nhung 7.20, Tr-d-Lan 5.00, B-x-Thọ 4.00, L-v-Tiêm 5.00, Ph-x-Miêng 8.60, Ng-v-Thin 11.20, H-v-Ngã 15.60, Ng-x-Vọng 3.70, Ng-x-Nhượng 4.20, Tr-v-Son 3.00, Ph-v-Nam 6.70, Ng-v-Nhung 10.20, H-x-Thích 15.90, Ng-v-Tiến 3.00, 20.00, Ng-v-Thái 10.70, D-t-Thăng 12.20, L-ng-Anh 21.00, T-t-Thực 10.00, Ch-v-Tráng 7.00, Ng-t-Trá 3.20, L-k-Quý 1.00, H-t-Vân 8.10, Ng-Đầu 5.00, Ng-v-Đặng 5.20, Ph-v-Miêng 3.00, Tr-v-Chiếu 22.00, Tr-v-Chiến 10.00. — Tính đến ngày 31-12-43. (Còn tiếp)

Anh em nào gửi mướn mà không thấy đồng, xin biểu thị rõ cho biết. — *Nhà in và Thành-Kinh Báo.*

GIUP NHAU VƯỢT BƯỚC KHÓ



Ngược dòng khó lắm, ai ơi,
Thuyền nan sóng cả chơi-vời giữa dòng !
Đoài trông ai nổ lạch-lùng,
Giúp nhau chèo-chống qua vòng hiểm-nguy !

BƯỚC vào năm 1911, một năm nghiêm-trọng, Thành-Kinh Báo vừa mừng vừa sợ, mừng vì đã vượt được trở-lực của năm cũ, sợ vì trên đường tiến-thủ còn phải qua chặng đường khó-khăn gấp bội! Thế Thành-Kinh Báo chẳng khác chi chiếc thuyền nan giữa dòng nước ngược trong trận phong-bã. Tiến hay lui? Chính anh em định-doạt số-phần cho nó, chính anh em muốn con thuyền Thành-Kinh Báo tiến, thì nó sẽ tiến cách vè-vàng. Chúng tôi tin rằng chẳng một ai nổ dễ Thành-Kinh Báo phải thất-bại, vì bất-luận vì cơ nào Thành-Kinh Báo phải thất-bại, đó là sự thất-bại của anh em.

KẾT - QUẢ DO CÔNG KHÓ - NHỌC

VẬY, hết thấy anh chị em chúng ta hãy hiệp u-ợt, hãy dốc chí trượng-phu và mạnh-mẽ mà giúp-dỡ cõ-dòng cho Thành-Kinh Báo, nào trong vòng bà-con han-hữu, nào nơi công-sở, nào chốn học-đường và khắp mọi nơi. Tóm lại, Thành-Kinh Báo càng gặp bước-khó-khăn bao nhiêu, anh chị em càng thêm lòng giúp-dỡ bấy nhiêu. Chúng tôi chắc-chắn rằng nếu hết thấy anh chị em tin-dở mùa bão năm 1913 sẽ mua bão năm 1911, và mỗi người chỉ tuyền-thêm cho một độc-giả mới nữa, thì số độc-giả Thành-Kinh Báo 1914 sẽ đông hơn năm cũ nhiều. Cố lên, anh chị em.

*Thơ-từ và tiên-bạc, xin gửi cho: Ông Mục-sư Trần-van-Dế, Quản-lý
Thành-Kinh Báo, Số 1 Phố Nguyễn-Trãi, - Hanoi.*

Actualisé: (publication émise antérieurement à la loi du 13 Décembre 1941).
Imp. Evaréghène, 1 Rue Nguyễn-Trãi, Hanoi. Le Gérant: Trần-van-Dế.

Tirage exemplaires